

SỐ GĐĐT..... MÃ SỐ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số phiếu:

**PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐỀ THI THPT QUỐC GIA
VÀ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC⁽¹⁾; CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP⁽²⁾**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- | | |
|--|--|
| 1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu) | Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0) <input type="checkbox"/> |
| 2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh
(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu) | <input type="text"/> Ngày <input type="text"/> Tháng <input type="text"/> Năm |
| 3. a) Nơi sinh (tỉnh hoặc thành phố): | b) Dân tộc (Ghi bằng chữ): |
| 4. Sổ Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân (Ghi mỗi chữ số vào một ô) | <input type="text"/> |
| 5. Hộ khẩu thường trú: <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/>
Mã tỉnh (Tp) Mã huyện (quận) Mã xã (phường) | Ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống sau: |
| Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực I: <input type="checkbox"/> Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn: <input type="checkbox"/> | |
| 6. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường) | |
| Năm lớp 10: _____ | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Năm lớp 11: _____ | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Năm lớp 12: _____ | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Tên lớp 12: _____ | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 7. Điện thoại _____ Email: _____ | Mã Tỉnh <input type="text"/> <input type="text"/>
Mã Trường <input type="text"/> |
| 8. Địa chỉ liên hệ _____ | |

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THI

- | | | | | | |
|---|--------------------------|-----------------------------------|--------------------------|--------------------------------|--------------------------|
| 9. Thi sinh có dùng kết quả thi để xét tuyển sinh DH, CD, TC | <input type="checkbox"/> | Thi sinh học chương trình THPT | <input type="checkbox"/> | Thi sinh học chương trình GDTX | <input type="checkbox"/> |
| 10. Thi sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT | <input type="checkbox"/> | Thi sinh tự do đã tốt nghiệp THPT | <input type="checkbox"/> | | |
| 12. Dự thi tại cụm: <i>Tên cụm:</i> | | | Mã cụm | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 13. Nơi ĐKDT: | | | Mã đơn vị ĐKDT | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 14. Đăng ký bài thi/môn thi (Thí sinh đăng ký dự thi bài thi nào thi đánh dấu "X" vào ô bài thi tương ứng, riêng đối với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh điền vào ô trống mã tương ứng với ngôn ngữ lựa chọn, cụ thể như sau: N1 – Tiếng Anh; N2 – Tiếng Nga; N3 – Tiếng Pháp; N4 – Tiếng Trung Quốc; N5 – Tiếng Đức; N6 – Tiếng Nhật). | | | | | |
| a) Đăng ký bài thi | | | | | |
| Toán | <input type="checkbox"/> | Ngữ văn | <input type="checkbox"/> | Ngoại ngữ | <input type="checkbox"/> |
| KHTN | <input type="checkbox"/> | KHXH | <input type="checkbox"/> | | |
| b) Đăng ký môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp (Chỉ dành cho thí sinh tự do không chọn dự thi toàn bài thi tổ hợp) | | | | | |
| Vật lí | <input type="checkbox"/> | Hóa học | <input type="checkbox"/> | Sinh học | <input type="checkbox"/> |
| Lịch sử | <input type="checkbox"/> | Địa lí | <input type="checkbox"/> | GDCD | <input type="checkbox"/> |
| C. THÔNG TIN ĐỀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT (Thí sinh dự thi chỉ để lấy kết quả xét tuyển vào DH, CD, TC thì bỏ qua phần này) | | | | | |
| 15. Đăng ký miễn thi ngoại ngữ: (Thí sinh ghi loại chứng chỉ ngoại ngữ đủ điều kiện theo quy định hoặc ghi rõ là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ để được miễn thi) | | | | | |
| 16. Đăng ký bài/môn thi xin bảo lưu (Thí sinh ghi rõ điểm bài/môn thi xin được bảo lưu vào ô tương ứng): | | | | | |
| Toán | <input type="checkbox"/> | Ngữ văn | <input type="checkbox"/> | Lịch sử | <input type="checkbox"/> |
| Địa lí | <input type="checkbox"/> | GDCD | <input type="checkbox"/> | | |
| Vật lí | <input type="checkbox"/> | Hóa học | <input type="checkbox"/> | | |
| Sinh học | <input type="checkbox"/> | Ngoại ngữ | <input type="checkbox"/> | | |

(THÍ SINH CÓ NGUYỄN VỐNG XÉT TUYỂN PH, CD, TC TIẾP TỤC KHAI THÔNG TIN Ở MẶT SAU)

CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày tháng năm 20...
Chữ ký của thí sinh

Ant
4x6

XÁC NHẬN NGƯỜI KHAI PHIẾU NÀY

Đang học lớp trường

Hoặc đang cư trú ở xã, phường...

Hiệu trưởng các trường nơi HS đang học hoặc Công an xã, phường nơi thi sinh tự do đăng cai trú tại địa phương ký tên và đóng dấu (chỉ đóng một dấu có phần giáp lái trên ảnh)

Ngày tháng năm 20...
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: (I) “Đại học” để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ đại học;

(2) “Cao đẳng, trung cấp” để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên.

D. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN SINH VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP*(Thí sinh dự thi chỉ để xét công nhận tốt nghiệp THPT không cần khai phần này)*17. **Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:** Khoanh tròn vào loại đối tượng ưu tiên được hướng (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07)

Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô bên cạnh, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống.

18. **Khu vực tuyển sinh:** Thuộc khu vực nào khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3

Sau đó ghi mã khu vực (1 – KV1, 2NT – KV2-NT, 2 – KV2, 3 – KV3) vào ô trống.

19. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (Ghi dù 4 số của năm tốt nghiệp vào ô) 20. Đối với thí sinh dự thi để xét liên thông lên ĐH, CĐ: Đã tốt nghiệp TC Đã tốt nghiệp CĐ

21. Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung cấp

- Các nguyện vọng xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới (nguyện vọng 1 là nguyện vọng ưu tiên cao nhất)
- Thí sinh đăng ký nguyện vọng nào không đúng với quy định của các trường thì nguyện vọng đó sẽ không được nhập vào hệ thống phân mềm để trường xét tuyển.
- Tổng số nguyện vọng (bắt buộc phải ghi):

Thứ tự nguyện vọng ưu tiên	Mã trường (chữ in hoa)	Mã ngành/Nhóm ngành	Tên ngành/Nhóm ngành	Mã tổ hợp môn xét tuyển
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
...				
...				
...				
...				
...				
...				
...				
...				
...				
...				
...				

D. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày tháng năm 20.....

Chữ ký của thí sinh

SỐ GĐĐT: MÃ SỐ: []

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phiếu số 2
(Giao lại cho thí sinh)

Số phiếu:

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI THPT QUỐC GIA
VÀ XÉT TUYỂN VÀO ĐẠI HỌC⁽¹⁾; CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP⁽²⁾**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- | | |
|---|--|
| 1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh (<i>Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu</i>) | Giới (<i>Nữ ghi 1, Nam ghi 0</i>) <input type="checkbox"/> |
| 2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| (<i>Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thi ghi số 0 ở ô đầu</i>) | Ngày <input type="text"/> Tháng <input type="text"/> Năm <input type="text"/> |
| 3. a) Nơi sinh (<i>tỉnh hoặc thành phố</i>): | b) Dân tộc (<i>Ghi bằng chữ</i>): <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| 4. Số Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân (<i>Ghi mỗi chữ số vào một ô</i>) | <input type="text"/> |
| 5. Hộ khẩu thường trú: <input type="text"/> | <i>Ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống sau:</i>

Mã tỉnh (Tp) Mã huyện (quận) Mã xã (phường) |
| Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực I: <input type="checkbox"/> | Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn: <input type="checkbox"/> |
| 6. Nơi học THPT hoặc tương đương (<i>Ghi tên trường và nơi trường đóng: huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường</i>) | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Năm lớp 10: | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Năm lớp 11: | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Năm lớp 12: | <input type="text"/> <input type="text"/> <input type="text"/> |
| Tên lớp 12: | Mã Tỉnh <input type="text"/> Mã Trường <input type="text"/> |
| 7. Điện thoại : _____ | Email: _____ |
| 8. Địa chỉ liên hệ _____ | |

B. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THI

- | | | | | | | | | | | | |
|--|--------------------------|-----------------------------------|--------------------------|--|--------------------------|-----------|--------------------------|--------|--------------------------|-------|--------------------------|
| 9. Thi sinh có dùng kết quả thi để xét tuyển sinh ĐH, CĐ, TC | <input type="checkbox"/> | | | | | | | | | | |
| 10. Thi sinh học chương trình THPT | <input type="checkbox"/> | Thi sinh học chương trình GDTX | <input type="checkbox"/> | | | | | | | | |
| 11. Thi sinh tự do chưa tốt nghiệp THPT | <input type="checkbox"/> | Thi sinh tự do đã tốt nghiệp THPT | <input type="checkbox"/> | | | | | | | | |
| 12. Dự thi tại cụm: <i>Tên cụm:</i> | | | <i>Mã cụm</i> | <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> | | | | | | | |
| 13. Nơi DKDT: | | | <i>Mã đơn vị DKDT</i> | <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> | | | | | | | |
| 14. Đăng ký bài thi/môn thi (Thí sinh đăng ký dự thi bài thi nào thì đánh dấu "X" vào ô bài thi tương ứng, riêng đối với bài thi Ngoại ngữ, thí sinh điền vào ô trống mã tương ứng với ngôn ngữ lựa chọn, cụ thể như sau: N1 – Tiếng Anh; N2 – Tiếng Nga; N3 – Tiếng Pháp; N4 – Tiếng Trung Quốc; N5 – Tiếng Đức; N6 – Tiếng Nhật). | | | | | | | | | | | |
| a) Đăng ký bài thi | | | | | | | | | | | |
| Toán | <input type="checkbox"/> | Ngữ văn | <input type="checkbox"/> | Ngoại ngữ | <input type="checkbox"/> | KHTN | <input type="checkbox"/> | KHXH | <input type="checkbox"/> | | |
| b) Đăng ký môn thi thành phần trong bài thi tổ hợp (Chỉ dành cho thí sinh tự do không chọn dự thi toàn bài thi tổ hợp) | | | | | | | | | | | |
| Vật lí | <input type="checkbox"/> | Hóa học | <input type="checkbox"/> | Sinh học | <input type="checkbox"/> | Lịch sử | <input type="checkbox"/> | Địa lí | <input type="checkbox"/> | GD&CD | <input type="checkbox"/> |
| C. THÔNG TIN ĐỀ XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP THPT (Thí sinh dự thi chỉ để lấy kết quả tuyển vào ĐH, CĐ, TC thi bỏ qua phần này) | | | | | | | | | | | |
| 15. Đăng ký miễn thi ngoại ngữ: (Thí sinh ghi loại chứng chỉ ngoại ngữ dù điều kiện theo quy định hoặc ghi rõ là thành viên đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế môn Ngoại ngữ để được miễn thi). | | | | | | | | | | | |
| 16. Đăng ký bài/môn thi xin bảo lưu (Thí sinh ghi rõ điểm bài/môn thi xin được bảo lưu vào ô tương ứng): | | | | | | | | | | | |
| Toán | <input type="checkbox"/> | Ngữ văn | <input type="checkbox"/> | Lịch sử | <input type="checkbox"/> | Địa lí | <input type="checkbox"/> | GD&CD | <input type="checkbox"/> | | |
| Vật lí | <input type="checkbox"/> | Hóa học | <input type="checkbox"/> | Sinh học | <input type="checkbox"/> | Ngoại ngữ | <input type="checkbox"/> | | | | |

Ghi chú: (1) “Đại học” để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ đại học;

(2) "Cao đẳng, trung cấp" để đăng ký vào các ngành đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên.

D. THÔNG TIN DÙNG ĐỂ XÉT TUYỂN SINH VÀO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP
(Thí sinh chỉ điền các thông tin sau đây khi đã được xác nhận tốt nghiệp THPT)

Tuy nhiên, việc xác định các công trình làng mạc, khu định cư xưa phản ánh

17. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh: Khoanh tròn vào loại đối tượng ưu tiên được hướng (01, 02, 03, 04, 05, 06, 07) Sau đó ghi ký hiệu vào 2 ô bên cạnh, nếu không thuộc diện ưu tiên thì để trống.

18. Khu vực tuyên sinh: Thuộc khu vực nào khoanh tròn vào ký hiệu của khu vực đó: KV1 , KV2-NT , KV2 , KV3
Sau đó ghi mã khu vực (1 - KV1, 2NT - KV2-NT, 2 - KV2, 3 - KV3) vào ô trống.

19. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (Ghi dù 4 số của năm tốt nghiệp vào ô)

Đã tốt nghiệp TC Đã tốt nghiệp CD

卷之三

21. Thi sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển sinh vào đại học, cao đẳng, trung cấp

- Các nguyên vong xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới (nguyên vong 1 là nguyên vong ưu tiên cao nhất)
- Thi sinh không đủ nguyên vong nào không đồng ý với quyết định của các trường thi, nguyên vong đó sẽ không được phân

- Tổng số nguyện vọng (bắt buộc phải ghi):

B. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu xử lý theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày tháng năm 20...

NOI NHAN DANG KY DU THI

(ai diện ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm 20...

Chữ ký của thí sinh